



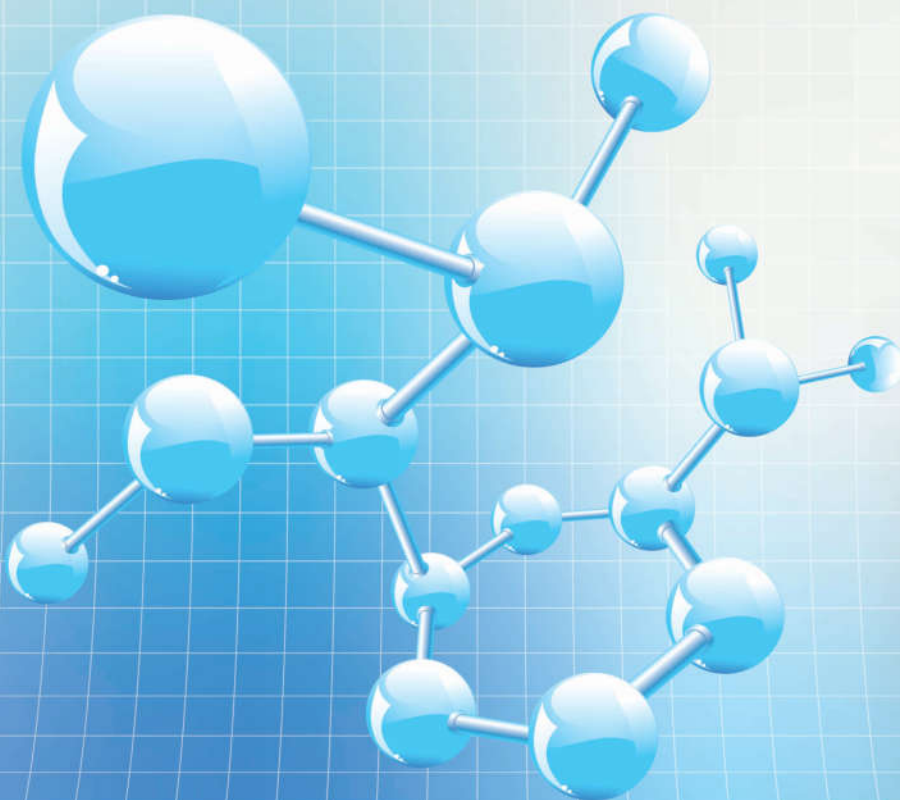
Tạp chí

NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SÀO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X



Số 1 (88)

2025

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đình

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên - Chủ tịch Hội đồng

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Văn Liên

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Nguyễn Đức Toàn

PGS.TS. Lê Thu Quý

GS.TS. Lê Anh Tuấn

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Kháng

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

GS.TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

TS. Vũ Văn Đông - Trưởng ban

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Phó Trưởng ban

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen - Chairman

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Nguyen Duc Toan

Assoc.Prof.Dr. Le Thu Quy

Prof.Dr. Le Anh Tuan

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Prof.Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

Dr. Vu Van Dong - Head

MSc. Doan Thi Thu Hang - Deputy Head

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/> Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

- | | | |
|---|----|--|
| Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của các mạng nhân tạo học sâu trong nhận dạng các tín hiệu ra-đa | 5 | Vũ Xuân Tùng |
| Ứng dụng thuật toán tìm kiếm hấp dẫn mờ để tối ưu tham số cho mạng CNN trong nhận dạng | 10 | Nguyễn Thị Quyên
Nguyễn Thị Phương
Nguyễn Thị Phương Oanh |
| Thiết kế các bộ điều khiển tách kênh cho hệ nhiều vào nhiều ra | 17 | Nguyễn Thu Hà
Đinh Thị Lan Anh
Cao Thành Trung
Chu Đức Việt
Nguyễn Đức Quang |
| So sánh hiệu suất giữa bộ lọc FIR và LMS trong xử lý nhiễu tín hiệu điện não đồ EEG | 24 | Nguyễn Xuân Kiên
Bùi Phương Thảo
Đỗ Văn Đình |

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

- | | | |
|---|----|--|
| Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ lái xe đến lượng tiêu thụ nhiên liệu của ô tô sử dụng số sàn bằng phần mềm Carsim | 31 | Vũ Thành Trung
Nguyễn Đình Cường
Lê Đức Thắng
Ngô Thị Mỹ Bình |
| Nghiên cứu các tham số kích thước ảnh hưởng đến ứng suất của tấm phẳng có lỗ khoét hình tròn | 37 | Nguyễn Đức Hải
Nguyễn Văn Hình
Dương Thị Hà
Nguyễn Thị Liễu |
| Ứng dụng phương pháp phần tử biên trên phần mềm SimSolid phân tích dao động của trục chính máy phay CNC | 43 | Mạc Văn Giang
Dương Thị Hà
Đào Văn Kiên
Mạc Thị Nguyên
Trịnh Văn Cường |
| Nghiên cứu phương pháp ghép nối thép tấm với thép trụ bằng công nghệ hàn điện trở: Tổng quan - Phần 1 | 49 | Huỳnh Nguyệt Khuyến
Ngô Hữu Mạnh
Trần Văn An |
| Nghiên cứu ổn định chuyển động của xe khách 16 chỗ trong điều kiện gió ngang | 55 | Đỗ Tiến Quyết
Phùng Đức Hải Anh
Nguyễn Lương Căn |

NGÀNH KINH TẾ

- | | | |
|--|----|---|
| Nợ và quản lý nợ nước ngoài tại Việt Nam | 60 | Nguyễn Minh Tuấn
Phạm Thị Hồng Hoa |
| Ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động kế toán quản trị tại các công ty may trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 68 | Vũ Thị Lý |
| Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng khi mua sắm tại Aeon mall Hà Đông | 74 | Nguyễn Thị Ngọc Mai |
| Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán môi trường tại các doanh nghiệp sản xuất trên địa bàn tỉnh Hải Dương | 80 | Vũ Thị Lý
Lương Thị Hoa
Vũ Thị Thanh Thủy |

NGÀNH HÓA HỌC - THỰC PHẨM

- | | | |
|--|----|--|
| Tối ưu một số điều kiện để sản xuất cây giống Hoàng đàn (<i>Cupressus torulosa</i> D. Don) bằng kỹ thuật nhân giống vô tính tại Vườn Quốc gia Hoàng Liên, Lào Cai | 86 | Vũ Đức Quyền
Dương Toàn Thắng
Dương Quyết Chiến
Nguyễn Văn Sang |
|--|----|--|

NGÀNH KHOA HỌC GIÁO DỤC

- | | | |
|--|----|-------------------------------|
| Dạy học theo mô hình 5E để phát triển năng lực giải quyết vấn đề công nghệ cho sinh viên ngành Sư phạm Công nghệ | 93 | Lê Ngọc Hòa
Trần Duy Khánh |
|--|----|-------------------------------|

LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

- | | | |
|--|-----|---|
| Vai trò của giảng viên lý luận chính trị với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch | 99 | Nguyễn Thị Nhan
Phan Hoàng Đức |
| Phát triển nông nghiệp bền vững vùng Đồng bằng sông Hồng và những yếu tố tác động | 105 | Vũ Văn Đông
Vũ Văn Chương
Vũ Hồng Phong |
| Tư tưởng nhân văn của Hồ Chí Minh và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay | 111 | Đỗ Thị Thùy
Đặng Thị Dung
Phạm Thị Mai |
| Nâng cao ý thức chính trị của sinh viên Việt Nam trong bối cảnh hiện nay | 117 | Nguyễn Thị Hiền |
| Chuyển đổi số trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay | 123 | Phạm Xuân Đức |

TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION

- | | | |
|--|----|--|
| Research on evaluating the performance of deep learning networks in radar signal recognition | 5 | Vu Xuan Tung |
| Application of fuzzy attractive search algorithm to optimize parameters for CNN network in recognition | 10 | Nguyen Thi Quyen
Nguyen Thi Phuong
Nguyen Thi Phuong Oanh |
| Design of decoupling controllers for Multi-Input Multi-Output systems | 17 | Nguyen Thu Ha
Dinh Thi Lan Anh
Cao Thanh Trung
Chu Duc Viet
Nguyen Duc Quang |
| Performance comparison between FIR and LMS filters in noise processing of EEG signals | 24 | Nguyen Xuan Kien
Bui Phuong Thao
Do Van Dinh |

TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING

- | | | |
|--|----|--|
| Study on the impact of driving modes on fuel consumption of manual transmission cars using Carsim software | 31 | Vu Thanh Trung
Nguyen Dinh Cuong
Le Duc Thang
Ngo Thi My Binh |
| Investigation of dimensional parameters affecting the stress in plate with circular cut-out | 37 | Nguyen Duc Hai
Nguyen Van Hinh
Duong Thi Ha
Nguyen Thi Lieu |
| Application of the boundary element method on SimSolid software to analyze the vibrations of the CNC milling machine spindle | 43 | Mac Van Giang
Duong Thi Ha
Dao Van Kien
Mac Thi Nguyen
Trinh Van Cuong |
| Study on joining of sheet and cylindrical steels by the arc stud welding technology: Review - Part 1 | 49 | Huynh Nguyet Khuyen
Ngo Huu Manh
Tran Van An |
| Research on the Stability of a 16-Seat Minivan under Crosswind | 55 | Do Tien Quyet
Phung Duc Hai Anh
Nguyen Luong Can |

TITLE FOR ECONOMICS

- | | | |
|--|----|---|
| Debt and foreign debt management in Vietnam | 60 | Nguyen Minh Tuan
Pham Thi Hong Hoa |
| Applying new technology to management accounting activities at garment companies in Hai Duong province | 68 | Vu Thi Ly |
| Research factors affecting satisfaction when shopping at Aeon mall Ha Dong | 74 | Nguyen Thi Ngoc Mai |
| Solutions to improve environmental accounting work at manufacturing enterprises in Hai Duong province | 80 | Vu Thi Ly
Luong Thi Hoa
Vu Thi Thanh Thuy |

TITLE FOR CHEMISTRY - FOOD

- | | | |
|--|----|--|
| Optimization of some conditions for production of cypress seedlings (<i>Cupressus torulosa</i> D. Don) using asexual propagation technique at Loang Lien National park, Lao Cai | 86 | Vu Duc Quyen
Duong Toan Thang
Duong Quyet Chien
Nguyen Van Sang |
|--|----|--|

TITLE FOR EDUCATION SCIENCE

- | | | |
|---|----|-------------------------------|
| Teaching according to the 5E model to develop technological problem-solving competences for students majoring in Technology Education | 93 | Le Ngoc Hoa
Tran Duy Khanh |
|---|----|-------------------------------|

TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE

- | | | |
|---|-----|---|
| The role of political theory lecturers with the task of protecting the Party's ideological foundation and fighting against erroneous and hostile viewpoints | 99 | Nguyen Thi Nhan
Phan Hoang Duc |
| Sustainable agricultural development in the red river and the influencing factors | 105 | Vu Van Dong
Vu Van Chuong
Vu Hong Phong |
| Humanitarian thoughts of Ho Chi Minh and the current application by the Communist Party of Vietnam | 111 | Do Thi Thuy
Dang Thi Dung
Pham Thi Mai |
| Raising political awareness of Vietnamese students in the current context | 117 | Nguyen Thi Hien |
| Digital transformation in teaching Political Theory subjects at Sao Do University in the current period | 123 | Pham Xuan Duc |

Performance comparison between FIR and LMS filters in noise processing of EEG signals

So sánh hiệu suất giữa bộ lọc FIR và LMS trong xử lý nhiều tín hiệu điện não đồ EEG

Nguyen Xuan Kien^{1*}, Bui Phuong Thao¹, Do Van Dinh²

*Corresponding author: nxkien@ictu.edu.vn

¹University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

²Sao Do University

Date received: 13/01/2025

Date revised after review: 27/02/2025

Date accepted for publication: 28/02/2025

Abstract

This paper compares the performance of two electroencephalogram (EEG) signal filtering methods: the Finite Impulse Response (FIR) low-pass filter and the Least Mean Squares (LMS) adaptive filter, in terms of their ability to remove 50 Hz noise while preserving key frequency bands such as Delta, Theta, Alpha, and Beta. The evaluation metrics include the signal-to-noise ratio (SNR), mean squared error (MSE), processing time, harmonic distortion, and phase delay. The results indicate that while both methods significantly reduce noise, the FIR filter outperforms the LMS filter in terms of noise removal and preservation of EEG signals, demonstrating good accuracy in both time and frequency domains. The FIR filtering method proves superior in maintaining EEG signal integrity, while the LMS technique retains advantages in dynamic noisy environments, effectively reducing noise in the low and mid-frequency ranges. This study provides important insights into selecting the appropriate filtering method to enhance signal quality, minimize noise, and improve reliability in EEG analyses.

Keywords: EEG signal processing; FIR filter; LMS filter; noise reduction; filter performance comparison.

Tóm tắt

Bài báo này tiến hành so sánh hiệu suất của hai phương pháp lọc tín hiệu điện não đồ (EEG), là bộ lọc thông thấp Phản hồi xung hữu hạn (FIR) và bộ lọc thích nghi bình phương trung bình nhỏ nhất (LMS), trong việc loại bỏ nhiễu 50 Hz mà vẫn giữ nguyên các dải tần số quan trọng như: Delta, Theta, Alpha và Beta. Các chỉ số được đánh giá gồm tỷ lệ tín hiệu trên nhiễu (SNR), lỗi bình phương trung bình (MSE), thời gian xử lý, độ méo hài và độ trễ pha. Kết quả cho thấy, mặc dù cả hai phương pháp đều làm giảm nhiễu đáng kể, nhưng bộ lọc FIR có hiệu suất tốt hơn trong việc loại bỏ nhiễu và bảo toàn các tín hiệu EEG so với bộ lọc LMS, với độ chính xác tốt trong miền thời gian và tần số. Phương pháp lọc FIR tỏ ra vượt trội trong việc bảo toàn tín hiệu EEG, trong khi kỹ thuật lọc LMS vẫn có lợi thế trong các môi trường nhiễu thay đổi, cho hiệu quả về việc giảm nhiễu trong dải tần thấp và trung. Nghiên cứu này cung cấp những hiểu biết quan trọng về việc lựa chọn phương pháp lọc phù hợp, nhằm nâng cao chất lượng tín hiệu, giảm nhiễu và cải thiện độ tin cậy trong các phân tích EEG.

Từ khóa: Xử lý tín hiệu EEG; bộ lọc FIR; bộ lọc LMS; giảm nhiễu; so sánh hiệu suất bộ lọc.

1. INTRODUCTION

Electroencephalography (EEG) is a relatively common method used for clinical and research purposes, particularly for assessing the brain's activity. One of the most frequent issues associated with the interpretation of the electroencephalogram (EEG) signals involves noise artifacts or interferences, which may include 50 Hz or 60 Hz power line noise, motion-induced noise,

and ambient noises. Such noise could easily mask useful brain signals especially when there is a lack of appropriate filters that can help in preserving the important aspects of the data. Accurate noise removal is crucial, especially when targeting the preservation of EEG signal components in specific frequency bands such as alpha (8-12 Hz), beta (13-30 Hz), theta (4-7 Hz) and delta (0.5-4 Hz) that are commonly analyzed in neuroscientific studies.

The introduction of various techniques has sought to resolve the problem of noise in EEG data. One of the

Reviewers: 1. Prof.Dr. Bui Dang Thanh
2. Dr. Nguyen Van Nam

common solutions available today is Finite Impulse Response (FIR) filters, which are favored for their stability and lack of feedback, making them a popular choice for noise removal in various applications [1] - [3]. FIR filters need not be applied to the signal in its entirety as low pass filters can indeed achieve the cutting of spectra that have unwanted frequencies such as the 50 hertz power line noise. Nonetheless, it has been discovered that the efficacy of FIR filters is restricted because they must rely on high-order FIR filters to obtain the targeted suppression levels which will affect the level of computation needed and the time taken [4], [5].

However, adaptive filtering techniques such as the Least Mean Squares (LMS) algorithm are becoming increasingly popular on account of their capacity to update filter coefficients automatically [6] - [8]. It is noted that LMS filters perform better when the noise environment is non-stationary, which is common in EEG applications since the noise environment can be variable. However, even with this feature, LMS filters are not considered to be robust since their performance is heavily dependent on the selection of learning parameters and the existence of a reliable reference signal [9], [10].

Electroencephalogram (EEG) signals are the bioelectrical manifestations of brain activity, recorded via electrodes affixed to the scalp with very low amplitudes (often only a few microvolts) and characterized by nonlinearity and temporal instability. This renders EEG signals rich in valuable information while simultaneously facing numerous noise challenges, due to external factors such as mechanical interference, environmental noise and other physiological signals. To effectively process EEG signals, two primary filtering techniques are employed: FIR (Finite Impulse Response) filters and LMS (Least Mean Square) filters. FIR filters are distinguished by their absolute stability and the capability for linear-phase design, which preserves the original waveform of the signal while eliminating noise; modern design methods such as window optimization and the Parks-McClellan algorithm have significantly enhanced the efficacy of FIR filtering in separating the characteristic frequency components of EEG signals. Conversely, LMS filters, based on a gradient-based adaptive algorithm, automatically adjust filter coefficients according to the error between the expected and actual signals, thereby enabling real-time noise tracking and removal. Variants of LMS, such as the Normalized LMS (NLMS), have been developed to improve convergence speed and stability in complex, ever-changing signal environments like that of EEG. Integrating information from various sources to broaden the perspective on

the nature of EEG and the operational mechanisms of FIR and LMS filters will assist readers in grasping both the theoretical foundations and practical applications of these techniques in EEG signal processing systems, thereby providing a solid basis for subsequent advanced analyses and applications.

The research studies documented in references [1-10] have achieved significant progress in the design and application of EEG signal processing techniques. Specifically, Higashi and Tanaka [1] introduced the DFBCSP method to simultaneously optimize the design of FIR filters and spatial filters, thereby facilitating the extraction of discriminative features for brain-signal-based control tasks. Saini et al. [2] proposed novel distortion measures for each frequency band to assess signal quality following denoising via wavelet analysis, whereas the studies by Principe and Smith [3] and Chen et al. [4] improved FIR filter design to ensure rapid response times and cost effectiveness under biological signal processing conditions. Furthermore, the works of Sravani & Kumari [6], Aguilar-Cruz et al. [7], Chang & Wu [9], and Yuan et al. [10] exploited the adaptive capabilities of the LMS filter, demonstrating benefits such as reduced latency, minimized hardware footprint and effective handling of specific noise types like EOG interference. In addition, Capizzi and Sciuto [5] along with Jadav et al. [8] contributed to the advancement of multidimensional filter design and the exploitation of time-frequency domain characteristics of EEG signals. However, despite each study's distinct contributions, a common limitation remains: no research has comprehensively synthesized and compared the performance of the FIR and LMS techniques in denoising EEG signals. This has resulted in a lack of a clear basis for comparing noise reduction performance, computational requirements, and practical applications of each approach, thereby highlighting the need for further research aimed at establishing a detailed comparative framework among existing EEG signal processing techniques.

Although both techniques have been successfully applied for noise suppression, few attempts have been made to systematically investigate the relative performance of the two methods in relation to the specific tasks in EEG signal processing. This absence of a direct comparison diminishes confidence in the primary performance metrics. Most past studies have concentrated their attention on either FIR or LMS filters separately, thus failing to compare the two filters with respect to their ability to retain the critical EEG frequency bands. In addition, limited work has investigated the complexity, lateness, and noise that remains after modulation for EEG signals, which are all important for practical situations for example in clinical or portable EEG.

This research tries to assist in bridging this chasm by making an extensive comparison of two filtering methodologies: FIR low-pass filter and LMS adaptive filter as far as removing 50 Hz noise from EEG signals is concerned. The objective is to determine how well the filters attenuate the power line noise but, the critical alpha, beta, theta, and delta frequency bands are maintained. In this fashion, we expect to analyze both techniques in average noise reduction, computational efficiency, and signal alteration parameters and put forth the most opportune filter for the application of EEG signal processing.

2. MATERIALS AND METHODS

FIR and LMS algorithms are popular in digital signal processing and have a wide application in different fields. In such cases, FIR filters are more useful while LMS filters are more useful in dynamic situations where noise changes and so does the filter automatically in order to maintain the best possible performance. For applications that demand linear phase filtering, FIR filters are a perfect fit as it is stable and non-recursive in nature. On the other hand, high-order FIR filters require more coefficients to get a cutoff that as sharp while analog effort is still low. LMS algorithm, it can adapt filter coefficients to the characteristics of the input signal and noise. The difficult part is choosing an appropriate step-size that allows convergence without instability.

2.1. FIR (Finite Impulse Response) algorithm

FIR filter is a type of linear filter that can be interpreted as the linear combination of the input signal's previous samples. Spectral analysis or signal processing often includes services like denoising, smoothing, and other tasks using filters like these. In particular, FIRs are low-pass filters that find their use practically in getting rid of high-frequency noise. The FIR Algorithm is described as follows [1] - [5]:

The output signal $y[n]$ is determined by a convolution product of the presented input signal $x[n]$ and the filter coefficients $h[n]$:

$$y[n] = \sum_{k=0}^{M-1} h[k] \cdot x[n-k] \quad (1)$$

Where:

- + $x[n]$ is input signal at the position of n time.
- + $h[k]$ are filter coefficients (cutoff frequency and filter parameters provide the design).
- + M is the order of the FIR filter: number of filter taps or coefficients.
- + $y[n]$ is the output signal for the n th moment.

Design the FIR Filter: To keep the cutoff frequency and

the filter order according to the design requirements, the filter coefficients $h[k]$ should be established. Several approaches may be used for design including the Window method or Parks-McClellan Algorithm depending on the factors that are of concern for the filter (passband ripple, stopband attenuation and others).

Execute the Filtering Operation: A discrete-time input signal $x[n]$ is filtered by convolving it with filter coefficients $h[k]$ to yield the output signal $y[n]$. This requires carrying out the operations of convolution sums as indicated in the above formula for each sample n .

Output: The high cutoff frequencies will be weakened in the filtered output signal owing to the high frequencies being cut off noise such as 50Hz power line interference.

2.2. LMS (Least Mean Squares) algorithm

Adaptive filtering is carried out in the Least Mean Squares (LMS) algorithm by adjusting the filter coefficients with the aim of reducing the difference between the expected and actual output of the filter. LMS filters are useful in instances where the noise sources have been characterized since they make it possible for the filter to evolve and eliminate noise components within it. The LMS algorithm is described as follows [6-10]:

The LMS algorithm evaluates the filter coefficients $w[k]$ based on error $e[n]$ which is the difference between the signal $d[n]$ and $y[n]$:

$$e[n] = d[n] - y[n] \quad (2)$$

Where:

- + $d[n]$ is the reference signal such as the noise free EEG signal with 50Hz filter removal.
- + $y[n]$ is similar to the output signal from the controlled adaptive filter.
- + $e[n]$ is the time n error signal which is the dependent variable that the algorithm aims to resolve.

Application of the gradient method leads to the formula stated below, which updates the filter coefficients $w[k]$:

$$w[k] = w[k-1] + 2\mu \cdot e[n] \cdot x[n-k] \quad (3)$$

Where:

- + Learning rate or step size is denoted by μ for easy understanding. Its value can be computed either experimentally or selected. This value dictates the degree of adaptation, whereas a lower value indicates that the change will be gradual.
- + $x[n-k]$ is indicative of input signal samples.
- + $w[k]$ the filter's coefficients are calculated using an estimation procedure.

Create a filter using LMS before applying it: In creating the resultant filter coefficients values, $w[k]$ for this filter is a real number and we can use zero or a very small number as a set close to the true value. It is more important to choose the learning step which can be denoted as μ . Also, the filter's length shows the degree of confidence of an estimate. Compute the LMS filter.

$$y[n] = \sum_{k=0}^{L-1} w[k] \cdot x[n-k] \quad (4)$$

At time n the output $y[n]$ can be determined by using the following formula where a and f denote the current coefficients of the filter.

$d[n]$, $e[n]$ have a frame of reference of $d[n]$, which is aimed essentially at distinguishing various kinds of signals, giving $e[n] = d[n] - y[n]$.

Output: With the time it takes to run the LMS algorithm, the filter coefficients $w[k]$ are expected to tend to those values that provide minimum error signal. This means that the output signal $y[n]$ will become more and more free from noise as it progresses through the LMS process further improving the extraction of the required parts of the signal while eliminating those which are unwarranted.

3. RESULTS AND DISCUSSION

The main problem addressed is to filter synthetic EEG signals [11] contaminated with noise, specifically 50 Hz power line interference, using two different filtering methods: a Finite Impulse Response (FIR) filter and an Adaptive Least Mean Squares (LMS) filter.

The experimental database was constructed based on a synthesized EEG signal that simulates the characteristics of actual biological frequency bands. Specifically, the signal was generated over a period of 2 seconds with a sampling rate of 1000 Hz, wherein the primary components include the Delta wave (0.5-4 Hz) with a component at 2 Hz, the Theta wave (4-7 Hz) with a component at 6 Hz, the Alpha wave (8-12 Hz) with a component at 10 Hz, and the Beta wave (13-30 Hz) with a component at 20 Hz, combined with different amplitudes (0.5, 0.3, 0.8, and 0.4 respectively) to replicate the electrophysiological activities of the brain. Additionally, to enhance realism, a small random noise component (scaled to 0.1 times a random value) was added, along with power line interference (50 Hz, amplitude 0.5) - a common noise source in real EEG recording systems. This database structure not only fully simulates the frequency characteristics of brain signals but also enables the evaluation of filtering algorithms (FIR and LMS) under complex noise conditions. Consequently, the experimental system is designed for multidimensional analysis, ranging from processing time, phase delay, and stability to nonlinear

distortion metrics and signal energy preservation, thereby providing a solid foundation for comparing the effectiveness of the two filtering techniques in denoising EEG signals.

The goal is to enhance the signal quality by reducing the noise while preserving the characteristics of the original EEG signal, which includes various brainwave frequency bands. Problem requirements:

- The primary task is to remove 50 Hz power line noise from the EEG signal, which interferes with signal interpretation.
- The filtering process should retain important frequency components of the EEG signal (e.g., Delta, Theta, Alpha, Beta bands).
- Performance comparison and evaluation of each filter in terms of Signal-To-Noise ratio (SNR), mean squared error (MSE), frequency band preservation, computational efficiency, processing time, phase delay and harmonic distortion.

Implement the two algorithms FIR and LMS in Matlab according to the following process:

Input:

- A synthetic EEG signal is created, including Delta, Theta, Alpha, and Beta wave components.
- 50 Hz power line noise is added to simulate real-world EEG signal contamination.
- Set initial parameters for FIR and LMS filters.

Step 1: Generate a synthetic EEG Signal with frequency components in specific bands (Delta, Theta, Alpha, Beta). The signal also includes random noise with an SNR is 6.68 dB to simulate real-world variations.

Step 2: 50 Hz sinusoidal noise is added to the generated EEG signal to simulate power line interference.

Step 3: A low-pass FIR filter with a cutoff frequency of 45 Hz is designed to remove the 50 Hz noise.

Step 4: An LMS adaptive filter is initialized concerning the 50 Hz sinusoidal noise. The adaptive filter iteratively updates its coefficients based on the input signal and reference noise, removing the noise component from the signal.

Step 5: The filtered signals are plotted against the original and noisy signals in the time and frequency domains. Power spectral density (PSD) is used to analyze how well each method preserves the signal and removes noise.

Step 6: Performance Evaluation.

- SNR and MSE are calculated to compare the filtering performance of FIR and LMS filters.
- Analysis of computational efficiency (processing time), phase delay and harmonic distortion, each filter's preservation of EEG frequency bands.

Output:

- The outputs of the FIR-filtered and LMS-filtered EEG signals.

-The performance of each filter is evaluated based on:

+ Signal-to-Noise Ratio (SNR): Measures how much the filtering improves the signal clarity.

+ Mean Squared Error (MSE): Quantifies the deviation between the filtered signal and the original signal.

+ Processing time by each filter is measured.

+ The percentage of preserved power in each EEG frequency band (Delta, Theta, Alpha, Beta).

After programming on Matlab according to this implementation algorithm, we obtain the Data Graphs as Figure 1, Figure 2 and the results of filtering performance of FIR and LMS as shown in Table 1.

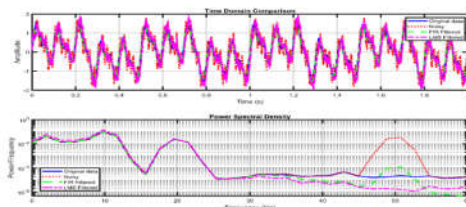


Figure 1. *Time-Domain signal comparison before and after filtering*

The plot in Figure 1 compares the original signal, the noisy signal, and the signals after FIR and LMS filtering in the time domain. We observe that the original data (blue line) is heavily affected by noisy signal (red line) and no longer retains the original waveform. After FIR filtering (green line), the signal is significantly improved, closely restoring the original waveform. LMS filtering (purple line) also improves the signal but is less effective than FIR filtering, with some parts not matching the original signal exactly. Therefore, FIR filtering is more effective at noise removal in the time domain, providing a more accurate restoration of the original signal compared to LMS filtering.

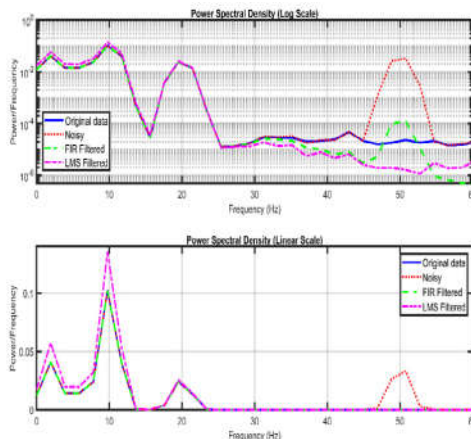


Figure 2. *Frequency response of FIR and LMS filters*

The Power Spectral Density (PSD) plot on both log and linear scales in Figure 2 shows the energy

distribution of the signal across different frequency bands. We observe that the noisy signal (red line) has a prominent noise peak around 50 Hz, clearly visible in both plots. After passing through FIR and LMS filters, this noise peak is either eliminated or significantly reduced, restoring the PSD closer to the original signal's spectrum. On the log scale, the FIR (green line) and LMS (purple line) filters both closely resemble the original signal (blue line), but FIR is more accurate. Both FIR and LMS filters effectively reduce high-frequency noise (50 Hz), but FIR provides better accuracy across lower and mid-frequency bands.

Table 1 summarizes key performance metrics comparing FIR and LMS filtering methods, including SNR, MSE, power preservation across frequency bands, processing time, phase delay, stability, and energy preservation.

From Table 1, we have the following observations:

- SNR after FIR filtering is 17.66 dB, significantly higher than the SNR after LMS filtering is 9.72 dB, meaning the signal after filtering by FIR is much cleaner compared to LMS.

- The MSE for FIR filtering is 0.009978, much lower than the MSE for LMS is 0.062113, indicating a better ability to reproduce the original signal of FIR compared to LMS.

- In the Delta, Theta, Alpha, and Beta frequency bands, the FIR filter preserves power very well (close to 100%), while the LMS filter tends to LMS tends to over-amplify power (up to 140.8% in the Delta band), potentially distorting the signal in those bands.

- FIR filter processing time is 0.0721 seconds, much longer than LMS processing time is 0.0046 seconds, which is crucial in real-time applications.

- The stability index of FIR is 19.2747, significantly higher than the stability index of LMS is 5.5481, which is particularly important when preserving the characteristics of the signal over multiple filtering stages.

- The energy retention of FIR is 98,20%, while LMS retains 130.21%. FIR filtering retains almost all the energy of the original signal, whereas LMS tends to amplify the energy, potentially causing distortion in some cases.

Table 1. *Filtering performance and characteristics*

Metric	FIR Filter	LMS Filter
SNR after Filtering (dB)	17.66	9.72
MSE	0.009978	0.062113
Delta Band Power Preservation (%)	100.0%	140.8%

Metric	FIR Filter	LMS Filter
Theta Band Power Preservation (%)	99.7%	138.0%
Alpha Band Power Preservation (%)	99.6%	132.5%
Beta Band Power Preservation (%)	100.3%	105.8%
Processing Time (s)	0.0721	0.0046
Stability Metric	19.2747	5.5481
Energy Preservation (%)	98.20%	130.21%

General evaluation:

- FIR filtering is superior in reproducing the original signal, with much better SNR, MSE, and power preservation. However, the downside is its longer processing time and higher computational requirements.

- LMS filtering has the advantage of much faster processing speed, making it suitable for real-time or resource-limited applications, but it is less accurate in preserving the original signal. Nevertheless, it is still a viable option where speed is a priority.

Our research findings reveal a clear difference in the performance of FIR and LMS filters when applied to the same EEG dataset, thereby confirming the respective strengths and limitations of each technique as follows. Prior studies [1-5] primarily focused on optimizing FIR filters, emphasizing the stability of the frequency response and the precise extraction of features; however, they often neglected to address the dynamic variability of EEG signals over time. In contrast, research on LMS filters [6-10] has demonstrated rapid adaptability, reduced latency, and optimized computational cost in real-time environments, yet it has encountered challenges in ensuring accuracy when analyzing the complex components of the signal. In our study, by applying uniform evaluation criteria, the results indicate that FIR filters maintain a stable frequency response, while LMS filters exhibit superior adaptability and efficiency in processing rapid signal variations. Consequently, this research not only provides specific corroborative data for each method reviewed in the literature [1-10] but also paves the way for a novel approach that combines the advantages of both techniques to optimize the EEG signal denoising process—a facet that previous studies have not comprehensively addressed.

4. CONCLUSION

In this paper, we conducted a comprehensive comparison between the Finite Impulse Response (FIR) filter and the Least Mean Squares (LMS) adaptive filter in the context of noise processing for

electroencephalogram (EEG) signals, the removal of 50 Hz power line interference, which in preserving the integrity of critical EEG frequency bands, including Delta, Theta, Alpha, and Beta. The results revealed that the FIR filter significantly enhances the signal-to-noise ratio (SNR) and reduces mean squared error (MSE) compared to the LMS filter. The FIR method effectively maintained the original waveform of the EEG signals, showcasing its robustness in both time and frequency domains. Conversely, while the LMS filter offers advantages in dynamic environments due to its adaptive nature, its performance is heavily influenced by the selection of learning parameters and the quality of the reference signal, resulting in less consistent outcomes in preserving the EEG characteristics.

This study contributes valuable insights into the selection and implementation of filtering methodologies for EEG signal enhancement. Future research directions could involve further exploration of hybrid filtering techniques that combine the strengths of both FIR and LMS methods. Additionally, investigating the application of advanced machine learning algorithms for noise cancellation in EEG signals may yield promising results, particularly in environments with rapidly changing noise conditions.

REFERENCES

- [1]. H. Higashi and T. Tanaka (2013), *Simultaneous Design of FIR Filter Banks and Spatial Patterns for EEG Signal Classification*, in IEEE Transactions on Biomedical Engineering, vol. 60, no. 4, pp. 1100-1110, April 2013.
- [2]. M. Saini, U. Satija and M. D. Upadhyay (2020), *Wavelet Based Waveform Distortion Measures for Assessment of Denoised EEG Quality With Reference to Noise-Free EEG Signal*, in IEEE Signal Processing Letters, vol. 27, pp. 1260-1264, 2020.
- [3]. J. C. Principe and J. R. Smith (1986), *Design and Implementation of Linear Phase FIR Filters for Biological Signal Processing*, in IEEE Transactions on Biomedical Engineering, vol. BME-33, no. 6, pp. 550-559, June 1986.
- [4]. J. Chen, J. Tan, C. -H. Chang and F. Feng (2017), *A New Cost-Aware Sensitivity-Driven Algorithm for the Design of FIR Filters*, in IEEE Transactions on Circuits and Systems I: Regular Papers, vol. 64, no. 6, pp. 1588-1598, June 2017.
- [5]. G. Capizzi and G. L. Sciuto (2019), *A Novel 2-D FIR Filter Design Methodology Based on a Gaussian-Based Approximation*, in IEEE Signal Processing Letters, vol. 26, no. 2, pp. 362-366, Feb. 2019.

- [6]. C. Sravani and U. V. R. Kumari (2016), *Implementation fixed-point Least Mean Square adaptive filter for low area and delay*, 2016 International Conference on Signal Processing, Communication, Power and Embedded System (SCOPEs), Paralakhemundi, India, 2016, pp. 1644-1647.
- [7]. K. A. Aguilar-Cruz, J. De Jesús Medel-Juárez, M. T. Zagaceta-Álvarez, R. Palma-Orozco and R. Urbieto-Parrazales (2020), *Adaptive Filtering Approach With Forgetting Factor for Stochastic Signals Applied to EEG*, in IEEE Access, vol. 8, pp. 101274-101283, 2020.
- [8]. Madhale Jadav, G., Lerga, J. & Štajduhar, I (2020), *Adaptive filtering and analysis of EEG signals in the time-frequency domain based on the local entropy*, EURASIP J. Adv. Signal Process, 7 (2020).
- [9]. S. Y. Chang and H. -C. Wu (2022), *General Tensor Least-Mean-Squares Filter for Multi-Channel Multi-Relational Signals*, in IEEE Transactions on Signal Processing, vol. 70, pp. 6257-6271, 2022.
- [10]. H. Yuan, C. Shi, M. Li and M. Dai (2023), *An Adaptive EEG Signal Filter Based on Discrete Wavelet Transform and Least Mean Square*, 2023 8th International Conference on Signal and Image Processing (ICSIP), Wuxi, China, 2023, pp. 537-541.
- [11]. V. Dudhal (2024), *EEG analysis and classification*, MATLAB Central File Exchange, 2024. [Online]. Available: <https://www.mathworks.com/matlabcentral/fileexchange/55112-eeg-analysis-and-classification>. [Accessed: Oct. 24, 2024].

THÔNG TIN TÁC GIẢ

**Nguyễn Xuân Kiên^{1*}, Bùi Phương Thảo¹,
Đỗ Văn Đình²**

**Tác giả liên hệ: nxkien@ictu.edu.vn*

¹Trường Đại học Công nghệ Thông tin
và Truyền thông, Đại học Thái Nguyên;

²Trường Đại học Sao Đỏ.

THỂ LỆ GỬI BÀI

TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (*.doc *.docx và *.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
 - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
 - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỳ yếu, số, trang.
 - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

THÔNG TIN LIÊN HỆ:

Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- **Số 1:** Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** <http://saodo.edu.vn> **Email:** info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 1 (88)

2025



Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.